

Tôi mặt thối gian nay, báo chí thối ng đăng nhảm thông tin về sự thành đột của người (gốc) Việt Nam ở nước ngoài.



Sự thành đột này ở nhiều lĩnh vực. Tôi đặc biệt chú ý tới lĩnh vực giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, là lĩnh vực nghệ thuật của tôi. Chắc chắn cũng có, giới thiệng khoa học тоже cũng có, học hành thành công cũng có, càng ngày càng nhiều. Vì vậy mà tôi mong: mong cho các đồng sỹ, mà cũng mong vì nhân xét rằng người gốc Việt Nam cũng có thể thành công « như ai ».

Nhưng tôi lại không vui, vì nghĩ tôi gốc của vẫn đói, qua tích « Quát chua », thời Chiến quốc bên Tàu (1) – mà tôi đã nhắc đến nhiều lần, thí dụ như trong cuốn sách « Chung quanh việc Hồi » của tôi, nxb Thanh Niên, 2004, cũng có trên trang mạng của tôi <http://www.buitronglieu.net>:

Án Tề năm Tề, đi sứ sang nước Sở. Vua Sở muộn làm nhục, sai lính giật trói người mang đòn trỏa tiếc ; lính thua rống đó là người Tề ngã cõi Sở, vì ăn trộm nên bị bắt. Vua Sở bảo Án Tề : « Người Tề hay trộm cắp lầm nhầm ». Án Tề đong đếm rống : « Quát ở đột Hoài Nam là quát ngọt, đem sang giặng ở Hoài Bắc thì thành quát chua; người Tề ở Tề thì lồng thiến, sang Sở

thì thành trung cấp, thà là tinh thuỷ thà mà biến ra ». Vua Sở đành khen Án Tôn là người có tài đáp, vua Sở đành đùa đùa hỏi nhau, mà chính vua Sở lại bị thua trong cuộc đùa lý này.

Suy rộng câu trả lời của Án Tôn, thì hiểu rộng : trái với lý luận của tôi rằng kinh thánh chung tôi, vẫn đeo khung cảnh/môi trường mõi là quan trọng, chứ vẫn đeo giềng nòi, huyệt thống, màu da, thậm chí có người nêu chuyện... di truyền (« gien »), là thế yếu. Vậy thì người Việt Nam, khi ở trong nước, việc học và việc làm khi vào đây, không/chưa đột, mà khi ra ngoài ngoài thì lại thành công, phái chẳng cũng là do việc tôi chung giáo dục đào tạo và cách sống dũng người của xã hội người ta đột nhiên, chả đâu chả do tài của người Việt Nam!

Trả lời chuyện mắng. Tôi mắng vì – (lỗi tôi mắng sếp trưởng hập cá biệt) – thế yếu số thành đột càng ngày càng nhieu u cõi a mõi y thà hõi trà là có thết, khác vãi mõi y thà hõi trõi c, phõn thì do đõi u kiõn bõn thân, phõn thì do luõt lõi nõi đõi nhõi cõi trõi c kia chõt chõ khép kín hõn (2). Hình nhõ số tiõm xõng, ngõ nhõn, khoe mõi, thành tích lõo, tuy vñn tõn tõi, nhõng có giõm phõn nào (3).

Nhõng tôi vñn không vui vì : Hõc nhõ, sõng nhõ, làm viõc nhõ; đâu có phái hoàn toàn tõ mình, tõ ngõi mình, tõ nõi cõi mình; vñy thì sao lõi « gáy » (4) đõ thõ ? Đõiing số « gáy » chõa đõ, mõt số báo, truyõn thông, lõi phõ hõa « gáy » thêm!

Lõi đõn chuyện Án Tôn (mà tôi đã có dõp nhõc nhieu lõn, thí dõ nhõ bài “Vênh váo” đăng trong báo Đoàn Kết, số 405, 1988, cũng có trong cuốn sách «Tôn số» cõi tôi, nxb Đõi hõc Quốc gia Hà Nội 2005, cũng có trên trang mõng cõi tôi [http://www.buitrong\\_lieu.net](http://www.buitrong_lieu.net)):

Án Tôn làm tõng quõc nõi cõi Tõ, có ngõi i đánh xe rõt tõ đõc. Võ ngõi i đánh xe xin bõ ra đi, không chung sõng nõa. Chõng ngõc nhiên hõi tõi sao. Ngõi i vñ tră lõi rõng: “Quan tõng quõc [Án Tôn] quyõn cao chõc trõng, danh tiõng lõy lõng, thân hình thì nhõ bé, thái đõ thì khiêm tõn; còn anh thì cao lõn vñm vñ, làm ngõi hõu đánh xe, mà luôn luôn vênh váo; tôi thõy xõu hõ, nên xin đi, không lõ chung nõa”. Ngõi i chõng biõt thõn, tõ đó nén mình. Án Tôn hõi biõt chuyõn, cho là ngõi i biõt phõc thiõn, cõt nhõc lõn làm quan đõi phu...

Thuõ đó, khi nhõc lõi chuyõn này (5), tôi có luõn nhõ sau:

Trong bà con ta ngày nay, có mõt số ngõi i tõ kiêu rõng ngõi Việt Nam mình hay, giõi, thông minh, đõo đõc, hõn ngõi, vñi lý lõ rõng: (lõ nõi cõi ngoài) đi hõc thì thõy khen ngoan, chãm, hõc đõi cõi; đi làm công thì « chõ » lõa vì dõ bõo, cõn cù, chõu khó; ngõi i có bõng cõp thì đõi đõi đõi

## Mặt mà không vui

T&#225;c Gi&#7843;; Bùi Trung Liêu  
Th&#7913; Ba, 05 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2010 13:40

vài đĩa và thùng hành, đã ngoi lên xây dưng đĩa vài cỗ sỗ làm ăn... Chao ôi, khác gì « ngõi i đánh xe »! Tôi không có ý giởm giá nhũng cỗ gõng và thành tảng cỗ a bà con chúng ta, mà tôi rờt trân trọng. Tôi chửi dám chê nhũng ngõi i vênh váo. Tôi không bàn chuyễn vênh váo cá nhân (kỷ cá nhân chịu trách nhiệm cỗ a mình), tôi chửi chê chuyễn vênh váo tấp tháp. Bởi vì tấp tháp ngõi i Việt Nam có quyển và có khéo năng có « tham vóng » chính đáng hồn: ngang vãi thiêng hồn.

Tôi cũng không vui khi nghĩ rằng quan chục Việt Nam không thể không biết nhũng bài cắp trong xã hội nói chung, trong giáo dục đào tạo, trong khoa học, nói riêng. Đã giờ thích mãi rồi, đón ngõi i ủ lì cũng còn có thể hiểu, nhưng hổ may quan chục này đâu có kém thông minh.

Biết mà không sáu, tất nhiên có lý do. Phải chăng vì bỗng ràng buộc bởi những gì đó, thí dụ như ràng buộc với nhũng nhóm quyển lối? Chính ngõi i mình, trong và ngoài nước, đã cỗn nháo nhugi và đã nói trong nhugi năm. Và kinh nghiểm nõi c khác ngõi i ta làm nhữ thữ nào, thì cũng đã quá rõ, đâu có phải là thiếu thông tin. Cho nên tôi xin đón câu cỗ a một tác gi Việt Nam đỗ u tháp kinh 20 (khi luận về việc không chịu canh tân, đỗ đón nỗi mất nước hối thi kinh 19): « Không hiểu tình tháp ngoi i quoc mà không theo [việc canh tân], lối ấy còn là lối nhau; đã hiểu tình tháp ngoi i quoc mà không chịu theo, lối ấy mới là lối to ».

Tôi là kỷ đỗ nh cỗ và yên phòn đã lâu ở nõi c ngoài, sao lối còn bàn chuyễn mảng hay không ? Có lối chửi vì :

**Vợn vóng còn chút tình quê,  
Mong sao êm đỗ p mỗi bỗng mỗi vui.**

Bùi Trung Liêu,  
Nguyên giáo sư đỗ i học (Paris, Pháp)

### Chú thích:

(1) Tứ khoáng tháp kinh 5 trung Công nguyên đỗ n khoáng năm 221 trung Công nguyên, khi Tứn Tháp hoàng tháp nhau Trung quoc.

(2) Lấy thí dụ nỗi Pháp, nói tôi đinh cỏ. Vào khoảng năm cuối thập niên 40, dùu thập niên 50 của thế kỷ 20, có một số gia đình già ở Pháp rất là có tiền. Người trung niên con em gia đình thường khá giả, mặc dù gia đình già vẫn nghèo hay đã khánh kiết, già đi có con sang Pháp học : vì hàng tháng mới gửi (thường dân) cho đền chùa mua tiền gửi hàng tháng, có những nhà nghèo huy động để giúp đỡ gia đình họ hàng già ở tuổi già (bằng bưu phi, mandat-poste), rủi đền chùa lãi và dùng cái tiền lãi đó mà gửi cho con em mình du học Pháp sống. (Tôi có kinh nghiệm trong một chủ thích của bài « Cố nhân » <http://www.diendan.org/nhung-con-nguoic-co-nhan/>, và toàn bộ trong cuốn sách « Hồi ký mệt sảng khôn » của tôi, nxb Tri thức 2007, cũng có trên mạng <http://www.buitronglieu.net>).

Thuật ngữ, những du học sinh sống bằng cách này có đặc điểm ; có cảnh sống chung năm, sáu tháng trong một buồng trọ – thuật ngữ Pháp còn đây để chỉ những khách sạn cho thuê phòng ngày hàng tháng, không có nỗi ; vì nó và chủ yếu chung cư thường ; có khi mùa rét không có sưởi – ăn uống rủi kham khổ, mặc dù có tiền mua đồ ăn từ các hiệu túm công cộng lúc đó còn tốn tiền. Nghèo đói cái mặc dù thi còn có trang phục không có đeo tay, phải mang theo trong cặp cái đeo hông bảo thủ để bưng cái bát !

Cũng có trường hợp tôi và phái nữ giặt áo phái cho kín khô đòn ngày mai còn mặc, vì chung có một cái áo, nếu áo không khô thì dành mặc riêng cho nó trên chính thân mình. Kham khổ là một phần lý do tôi sao có nhu cầu nghe i bùi nhão, và nhu cầu sinh viên Việt Nam, trong đó có tôi, trải qua nhu cầu năm tháng sống trong các sanatoriums của sinh viên Pháp. Vì đã phải trải qua và chứng kiến những giai đoạn đó và những giai đoạn khó khăn khác, nên tôi rủi thông cảm với những ai không gặp may trong việc học hành và trong đà vấp xã hội ; đòn thui tôi cũng rủi trân trọng vì những ai đã may mắn thành công ; khi người ta phải sống, ăn, ..., học trong những hoàn cảnh như kia trên, thì điều đòn đền cũng là chuyện mừng rủi, nói gì đòn chuyện tranh đua với người khác !

Việc làm ở Pháp, ngày xưa qui đinh cũng chung chung hồn. Thí dụ như những viên giáo sư đón học, ngoài nhu cầu tiêu chuẩn bằng cấp và công trình khoa học, còn buộc phải có quan hệ với Pháp. Những năm sau này, mỗi bùi lùi quan hệ với nhau. Những huy hiệu thời kỳ mua bán nghe Việt Nam (chứa có đòn cái bùi tên sĩ nhà nước!) đền kia là đền mua làm giáo sư đón học có danh tiếng những tên chung đòn vui nhộn, chung là chuyện kia lăng nhăng của/cho những người không biết.

(3) Những việc mua xong việc sỹ, giáo sư đón học – đền chùa thuê đòn ké vài giờ bài thi trong đòn học , chung đền bùng mua phái giảng viên, mà cũng tên xong giáo sư – tên sỹ, nếu trú y khoa, giái

## Mặt mà không vui

T&#225;c Gi&#7843;; Bùi Trung Liệu  
Th&#7913; Ba, 05 Th&#225;ng 1 N&#259;m 2010 13:40

---

thông hão, thành tích ảo, ..., dồn dồn rủi cũng bỗ lột tẩy, vì dù luhn cũng mãi ngày mất tinh thần.

(4) Tôi nhận, một thời, « gáy » là tiếng lóng, dùng theo nghĩa khoe khoang, tôn vinh quá đáng. Tôi không biết thời nay, tôi này còn thông đồng không.

(5) Việt bài này, tôi cũng không vui, vì tôi không tìm được một tích Việt Nam để minh họa ý của mình ,mà phải mượn điều tích của tàu